

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Tiến Hóa và ông Vũ Đức Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Long Ca – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 16/6/2017 đối với các bị cáo:

1/ Lê Đình H; Sinh năm 1983; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT: Ấp I, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở trước khi phạm tội: Tiểu khu 1538, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: kinh; Con ông: Lê Công T (sn 1960) và bà Võ Thị Ngọc C (sn 1964); Bị cáo có vợ là Tô Hồng Q, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/06/2016 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Hiện tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

2/ Huỳnh Chí H1; Sinh năm 1976; tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: Ấp Cọ Dầu I, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở trước khi phạm tội: Số nhà 390/41, Khu Phố 3, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: kinh; Con ông: Huỳnh A (chết) và bà Bùi Thị Bạch T (chết); Bị cáo có vợ là Chung Thị T, sinh năm 1982 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/02/2017 cho đến ngày 28/3/2017, được Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức hủy bỏ biện pháp tạm giam. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

1/ Anh Trần Văn C, sinh năm 1958; Địa chỉ: Ấp 9, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Anh Vũ Văn K, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu phố Phú Sơn, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 17/9/2009, tổ quản lý bảo vệ rừng công ty Hoàng Thiên gồm các anh Trần Văn C (làm tổ trưởng), Vũ Văn K, Nguyễn Trọng T, Điều B, Điều D, Điều T và Điều Tr đi tuần tra kết hợp với việc nhổ bỏ cà phê trồng trên rẫy xâm canh trái phép của ông Điều Th và Sín A H2. Trong lúc Tổ quản lý bảo vệ rừng nhổ cà phê, anh K dùng súng tự chế bắn bị thương một con gà lai gà rừng. Một lát sau Trần Kim K1 và Hồ Văn G (tên gọi khác là NG) đến hỏi lý do tại sao Tổ quản lý bảo vệ rừng nhổ cà phê và bắn gà của G. Hai bên lời qua tiếng lại với nhau một lúc rồi tổ quản lý bảo vệ rừng bỏ về trụ sở của Công ty. Sau đó K1, G gọi điện thoại cho Huỳnh Chí H1, Lê Đình H, Nguyễn Trường G, Sín A H2, Phạm Văn Tuấn A và một số đối tượng khác để trao đổi về việc người của Công ty Hoàng Thiên nhổ cà phê trên đất rẫy của Sín A H2 và bắn gà của G. Nghe vậy H1, H, G, H2, A đồng ý sẽ tham gia đánh tổ quản lý bảo vệ rừng. Sau đó tất cả kéo nhau vào rẫy cà phê của H2 uống rượu và chuẩn bị gậy gộc để đánh người của công ty Hoàng Thiên.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Trần Kim K bỏ về rẫy trước, trong lúc đang vác bao phân đi từ rẫy của Sín A H2 về thì K phát hiện thấy Tổ quản lý bảo vệ rừng đi tuần tra qua rẫy của mình tại Tiểu khu 1538, xã Đăk Ngo, K, G và những người khác đang có mặt tại rẫy của H2 biết. Một lúc sau thì những đối tượng này đi đến và có mặt tại gần khu vực đất rẫy của K, sau đó giữa hai bên xảy ra xô xát và đánh nhau. K dùng gậy xông vào đánh trúng vào đầu anh Vũ Văn K, bị chặn đánh bất ngờ, các anh K, Nguyễn Trọng T bỏ chạy về trụ sở công ty còn các anh Điều B, Điều D, Điều T và Điều Tr bị H và G chặn lại và yêu cầu bỏ lại dao rựa mang theo nên không bị đánh. Đối với anh Trần Văn C do không bỏ dao rựa và roi điện nên bị T, K, Phạm Văn Tuấn A, Sín A H2, Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 và một số đối tượng khác dùng gậy đuổi đánh. Lúc này Lê Đình H chạy theo xông vào dùng gậy đánh anh C, anh C quay lại dùng dao chống đỡ thì H bị chém trúng vào khuỷu tay phải. Ngay liền đó, Sín A H2 dùng gậy đánh vào tay anh C, Phạm Văn Tuấn A dùng gậy đánh vào chân anh C làm anh C ngã khụy xuống đất, Huỳnh Chí H1 dùng gậy đánh vào tay phải của Trần Kim C. Sau đó T, K, H, A, H2 và một số đối tượng khác tiếp tục dùng dao và gậy đánh anh C đến ngất xỉu mới bỏ đi. Nhận được tin báo của Công ty Hoàng Thiên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tổ chức xác minh, khởi tố vụ án, khởi tố các bị can theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18 tháng 9 năm 2009 xác định: hiện trường xảy ra sự việc nằm dọc đường mòn trong khu vực rẫy Trần Kim K, tại Tiểu khu 1538, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Gần kề với đường mòn là rẫy mì bị chặt phá ngang cây với diện tích 10m x 1,5m bằng 15m². Dấu vết vị trí anh Trần Văn C nằm khi bị đánh gậy thương tích cách lán của Trần Kim K là 25m.

Tại Bệnh án số 9843 do Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông lập ngày 26 tháng 9 năm 2009 đã xác định anh Trần Văn C bị vết thương vùng thái dương đỉnh phải dài 07cm x 01cm bờ mép nham nhở; Vết thương dưới hàm dưới kích thước 03cm x 01cm, rách đường giữa trên và dưới rốn dài 25cm; vết thương cẳng chân phải 1/3 dưới kích thước 05cm x 02cm lộ xương; Vết thương trầy xước da 1/3 giữa ngoài cẳng tay phải 3cm và (0,5 x 0,5) cm và các vết thương bầm tím phần mềm nằm rải rác trên người.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 214/TT/GĐPY ngày 21/9/2009 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Đắk Nông đã kết luận: Anh Trần Văn C bị thủng hồi tràng 01 lỗ, khâu lỗ thủng, tỷ lệ thương tật 33%; các vết thương phần mềm, tỷ lệ thương tật 14% cộng lùi 09%; vết thương thái dương đỉnh phải tỷ lệ thương tật 08% cộng lùi 05%. Tổng tỷ lệ thương tật là 47% tạm thời trong vòng 03 tháng.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 49/TgT ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Trung tâm giám định pháp y – sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận. Cơ chế hình thành vết thương của anh Trần Văn C như sau: Vỡ ruột non là do chấn thương bởi vật tày tác động mạnh lên thành bụng; vết thương ở vùng đầu và vùng dưới cằm có bờ mép của vết thương nên không thể khẳng định là do vật sắc hay vật tày có cạnh tác động nên; các vết bầm tím là do vật tày tác động gây nên.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số: 215/TT/GĐPY ngày 21/9/2009 của Tổ chức pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Anh Vũ Văn K bị sẹo vùng sau của đầu, đau tê. Tỷ lệ thương tật 02% tạm thời trong vòng 03 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã tiến hành thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 gậy tre dài 01m, đầu lớn có đường kính 3,2cm đầu nhỏ 03cm.

Về phần bồi thường dân sự: Đã được xử lý trong vụ án trước, trong quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Chí H1 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm tiền chi phí thuốc men, điều trị cho anh Trần Văn C với số tiền 5.000.000 đồng và được anh C làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho H1.

Tại cáo trạng số: 23/CTr - VKS ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 104 - Bộ luật hình sự .

Diễn biến tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Chí H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Bị cáo Lê Đình H không thừa nhận việc đánh anh Trần Văn C, mà khai nhận chỉ vào can ngăn xô anh C ra khi thấy anh C đánh nhau với T.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 và khẳng

định quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Áp dụng khoản 3 Điều 104; khoản 2, Điều 46; Điều 33 – BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/6/2016.

* Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 – BLHS.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí H1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/2/2017 đến ngày 28/3/2017.

* Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc Huỳnh Chí H1 đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả tiền chi phí thuốc men, điều trị cho anh Trần Văn C với số tiền 5.000.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

Phản tranh luận bị cáo Huỳnh Chí H1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Đình H cho rằng mình không đánh ông C, tuy nhiên vẫn xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai giữa công ty Hoàng Thiên với các hộ dân xâm canh đất rừng trái phép, nên khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 9 năm 2009, tại tiểu khu 1538, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Trần Kim K, Huỳnh Chí H1, Lê Đình H, Phạm Văn Tuấn A, Sín A H2 và một số đối tượng khác cùng có hành vi dùng gậy và dao rựa đánh anh Trần Văn C gây thương tích tỷ lệ thương tật 47% và anh Vũ Văn K gây thương tích tỷ lệ thương tật là 02%.

Đối với bị cáo Lê Đình H không thừa nhận việc dùng gậy đánh anh C mà cho rằng khi thấy đánh nhau nên vào xô anh C ra mục đích là để can ngăn, nhưng bị anh C quơ dao trúng vào tay. Tuy nhiên theo biên bản thực nghiệm thể hiện theo bị cáo khai: bị cáo xô anh C phía bên trái và anh C sẽ mất đà, mặt khác anh C cầm

dao bằng tay phải thì anh C không thể quơ dao trúng tay phải bị cáo được, vì khi bị cáo xô anh C xô tay trái bị cáo đã che cho tay phải.

Theo biên bản thực nghiệm anh C khai bị cáo giờ gây lên đánh theo hướng từ trên xuống, anh C dơ dao lên đỡ và trúng tay bị cáo. Như vậy theo anh C khai nhận lời khai của anh C phù hợp với cơ chế tạo nên vết thương bên khuỷu tay phải của bị cáo. Do vậy theo biên bản thực nghiệm điều tra và biên bản đối chất, có đủ căn cứ khẳng định bị cáo H có dùng gây đánh anh C.

Do các bị cáo dùng dao và gây là hung khí nguy hiểm để chém người khác gây thương tích nên đây là tình tiết định khung hình phạt “*Dùng hung khí nguy hiểm*”, như nội dung cáo trạng là có căn cứ. Do vậy tại phiên tòa hôm nay HĐXX xét xử các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 – BLHS là có căn cứ.

“Điều 104 – BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm, hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

.....

3. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.”

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Trần Văn C, Vũ Văn K. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà các bị cáo gây ra, đồng thời cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Chí H1 thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trước khi phạm tội bị cáo là người dân làm ăn lương thiện, chưa có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra và trước khi vụ án đưa ra xét xử bị cáo Huỳnh Chí H1 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại anh Trần Văn C với số tiền 5000.000 và anh C đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 – BLHS, HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo H.

Đối với bị cáo Lê Đình H không khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt này cho bị cáo.

Đối với Trần Kim K, Phạm Văn Tuấn A, Sín A H2 đã bị xét xử tuyên phạt tại bản án hình sự phúc thẩm số 40/2011/HSPT ngày 19/5/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và bản án hình sự sơ thẩm số 40/2012/HSST ngày 08/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức đã có hiệu lực pháp luật nên không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng khác gồm: T, em vợ của T, em vợ H1 có tham gia đánh anh Trần Văn C, Vũ Văn K quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra đã tách vụ án tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trường G và Hồ Văn G (NG) có tham gia đi cùng với nhóm của Trần Kim K để đánh bảo vệ của công ty Hoàng Thiên, quá trình điều tra chưa đủ tài liệu chứng cứ để chứng minh vai trò và mức độ tham gia của G và G(NG), cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau khi có căn cứ.

Về vật chứng của vụ án gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 gậy tre dài 01m, đầu lớn có đường kính 3,2cm đầu nhỏ 03cm đã xử lý tại vụ án trước nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Huỳnh Chí H1 đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả tiền chi phí thuốc men, điều trị cho anh Trần Văn C với số tiền 5.000.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; khoản 2 Điều 46; Điều 33 - BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2016.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 - BLHS.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí H1 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/2/2017 đến ngày 28/3/2017.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 – BLTTHS; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc các bị cáo Lê Đình H, Huỳnh Chí H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- THADS huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Chương